

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đánh giá
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa.	<ul style="list-style-type: none">- kê khai cụ thể ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất, năm sản xuất, đặc tính, thông số kỹ thuật tại Mẫu số 10B để chứng minh hàng hoá do nhà thầu đề xuất đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT.- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại chương V. Trường hợp bảng thông số kỹ thuật của mặt hàng cung cấp có một số tiêu chí khác so với tiêu chí kỹ thuật của E-HSMT thì nhà thầu phải có văn bản giải trình và tài liệu chứng minh các tiêu chí khác đó có tính chất tương đương hoặc cao hơn so với tiêu chí kỹ thuật được quy định tại Chương V của E-HSMT.- Nhà thầu Cung cấp bảng chi tiết so sánh, đánh giá đáp ứng thông số kỹ thuật tại Chương V E-	Đạt

	<p>HSMT. Nêu rõ mức độ đáp ứng (không đáp ứng, đáp ứng, vượt) và diễn giải /thuyết minh khả năng đáp ứng hoặc vượt trội so với yêu cầu của E-HSMT (Phải có đánh dấu, ghi chú trên tài liệu chứng minh để chỉ rõ; đính kèm file scan/word/excel theo mẫu “Mẫu bảng so sánh tuyên bố đáp ứng kỹ thuật” tại tiểu mục 1.2.2, Mục 1, Chương V, Phần 2 của E-HSMT).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa được chào thầu có kèm theo catalogue phù hợp của nhà sản xuất (Catalogue của Nhà sản xuất/Nhà phân phối chính thức hoặc có thể hiện địa chỉ đường link về thông số kỹ thuật chi tiết của thiết bị trên Website của Nhà sản xuất) (nếu là Tiếng nước ngoài phải có bản dịch sang Tiếng Việt, đơn vị dịch thuật phải có tư cách pháp nhân dịch thuật). - Cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về hàng hóa cung cấp phải tuân thủ quy định của pháp luật và đảm bảo đúng chuẩn loại, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định. 	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
<p>1.2 Yêu cầu về xuất xứ, chất lượng sản phẩm hàng hóa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải có cam kết toàn bộ Hàng hóa, thiết bị nhà thầu cung cấp là hàng chính hãng mới 100% nguyên đai nguyên kiện, được sản xuất từ năm 2024 trở về sau. - Có cam kết cung cấp các giấy tờ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Bản gốc hoặc bản sao chứng thực xác nhận về xuất xứ (C/O) và xác nhận về chất lượng hàng hóa (C/Q) (đối với hàng hóa nhập khẩu) hoặc giấy chứng nhận xuất xưởng (đối với hàng hóa sản xuất trong nước) đối với tất cả các hạng mục hàng hóa tại Bảng phạm vi cung cấp - Mẫu số 01A Webform hệ thống. + Bản gốc hoặc bản sao chứng thực về chứng nhận/công bố hợp quy (nếu có). 	Đạt

	- Đáp ứng các yêu cầu khác theo yêu cầu của hàng hóa thiết bị tại chương V của E-HSMT	
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	- Có thuyết minh chi tiết giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, bàn giao hướng dẫn sử dụng, nghiệm thu hàng hoá và biện pháp phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường phù hợp, khả thi với tiến độ cung cấp do nhà thầu đề xuất. - Nhà thầu phải có quy trình lắp đặt màn hình led, bảng điện tử led và Sơ đồ lắp đặt thiết bị chi tiết đảm bảo chất lượng kỹ thuật, an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy. - Nhà thầu có cam kết các hàng hóa, thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn an toàn điện – cháy nổ.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Có tiến độ cung cấp đáp ứng yêu cầu	Có Thuyết minh đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa ≤ 20 ngày đáp ứng quy định Phạm vi cung cấp hàng hóa của E-HSMT và kèm theo bảng tiến độ không vượt thời gian theo quy định của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
Bảo hành, bảo trì	- Nhà thầu có cam kết thời gian bảo hành tối thiểu ≥ 12 tháng nhưng không ít hơn tiêu chuẩn của nhà sản xuất kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu đưa hàng hóa vào sử dụng. - Có cam kết về biện pháp, phương án tổ chức bảo hành và đảm bảo thực hiện ngay trong vòng 24 giờ sau khi nhận được thông báo yêu cầu bảo hành của Chủ đầu tư, hoàn thành trong 01 ngày.	Đạt

	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải có mô tả quy trình, phương thức bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật chi tiết, cụ thể trong thời hạn bảo hành, trong đó trình bày rõ các trung tâm hỗ trợ, nhân lực liên quan. - Nhà thầu cung cấp số điện thoại đường dây nóng và địa chỉ liên trực tiếp để tiếp nhận thông tin bảo hành, bảo trì. - Cam kết thực hiện bảo trì hệ thống màn hình Led, bảng điện tử Led ít nhất 2 lần/12 tháng trong thời gian bảo hành. - Cam kết ký hợp đồng bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, cung cấp phụ tùng thay thế trong ít nhất 03 năm sau thời gian bảo hành. 	
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng các yêu cầu nội dung trên.	Không đạt
5. Các yếu tố về thời gian giao hàng, đào tạo chuyên giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		
Thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	<ul style="list-style-type: none"> - E-HSDT có thuyết minh về thời gian thực hiện, phương án đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Nhà thầu phải đưa ra kế hoạch cụ thể chi tiết trong công tác đào tạo chuyên giao công nghệ. + Nhà thầu phải chuẩn bị nhân sự phụ trách và tài liệu hướng dẫn chi tiết, đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung đào tạo và chuyển giao công nghệ. + Nhà thầu cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn vận hành và bảo dưỡng thiết bị nếu tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch thuật ra tiếng Việt. 	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt

6. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu và chất lượng hàng hóa đã được sử dụng (Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu)	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu, Nhà thầu có bản cam kết không vi phạm các nội dung sau: Nhà thầu cam kết không thuộc các trường hợp vi phạm về Kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu	Không đạt
7. Các yêu cầu khác		
7.1. Phối hợp với Chủ đầu tư, đơn vị thụ hưởng trong suốt quá trình cung cấp hàng hóa hoàn thành gói thầu	- Nhà thầu có cam kết phối hợp với Chủ đầu tư, đơn vị thụ hưởng trong suốt quá trình cung cấp hàng hóa hoàn thành gói thầu. - Cam kết có hỗ trợ kỹ thuật cho hàng hóa do nhà thầu cung cấp khi có yêu cầu từ phía Chủ đầu tư trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng và trong thời gian bảo hành theo quy định.	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
7.2 Các cam kết đáp ứng và cung cấp các tài liệu kỹ thuật theo yêu cầu tại tiểu mục 1.3, Mục 1 Chương V, Phần 2 của E-HSMT	E-HSDT có cam kết đáp ứng được các yêu cầu tại tiểu mục 1.3, Mục 1 Chương V, Phần 2 của E-HSMT	Đạt
	E-HSDT không có cam kết theo yêu cầu tại tiểu mục 1.3, Mục 1 Chương V, Phần 2 của E-HSMT	Không đạt
7.3 Cam kết đáp ứng yêu cầu về kiểm tra và thử nghiệm	E-HSDT có cam kết đáp ứng được yêu cầu về kiểm tra và thử nghiệm tại Mục 3 Chương V, Phần 2 của E-HSMT	Đạt

	E-HSDT không có cam kết đáp ứng được yêu cầu về kiểm tra và thử nghiệm tại Mục 3 Chương V, Phần 2 của E-HSMT	Không đạt
<p>Kết luận:</p> <p>“Đạt” khi các tiêu chí từ 1 đến 7 được xác định là Đạt.</p> <p>“Không đạt” khi một trong các tiêu chí từ 1 đến 7 được đánh giá là “Không đạt” và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.</p>		

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.